

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 434/2022/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Đ. Sinh năm 1992.

Địa chỉ: khối 11, phường Quang T, thành phố V, tỉnh N.

Bị đơn: Anh Lê Trần L. Sinh năm 1986.

Địa chỉ: khối 11, phường Quang T, thành phố V, tỉnh N.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83,84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 05 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 05 năm 2023, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Lê Thị Đ và anh Lê Trần L

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ con chung: chị Lê Thị Đ và anh Lê Trần L **thông nhất có** 02 con chung Lê Anh M, sinh ngày 28/02/2016 và Lê Minh A, sinh ngày 18/03/2018. Giao cho chị Đ chăm sóc và nuôi dưỡng con Lê Minh A. Giao cho anh L chăm sóc và nuôi dưỡng con Lê Anh M. Hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về quan hệ tài sản: chị Lê Thị Đ và anh Lê Trần L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: chị Lê Thị Đ thỏa thuận chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền chị Đ đã nộp. Hoàn trả cho chị Đ số tiền 19.150.000 đồng (mười chín triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố V theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010517 ngày 16/12/2023.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP V;
- UBND xã Nghi P, H. N, tỉnh N.
- (GCNKH số 32/06/04/2015).
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị T